

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 23/5/2022

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và bà Lại Thị Khánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, về việc “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HNGĐ 20/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06/5/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991 (Có mặt).

Trú tại: Khối 6, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Tạ Văn K, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 9, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:**

Tôi và anh Tạ Văn K tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2020 bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, cãi vã, bất hòa, quan điểm sống không hợp nhau, nguyên nhân do anh Khá không lo làm ăn, thường xuyên chơi bài bạc, nợ nần ngoài xã hội rất nhiều, không quan tâm đến cuộc sống gia đình khiến vợ chồng mâu thuẫn, tôi đã phải bán nhà để trả nợ. Sau đó, mặc dù tôi và gia đình đã nhiều lần góp ý, khuyên nhủ nhưng anh Khá không chịu thay đổi, vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2021, tôi cùng con phải đi

thuê nhà để ở, anh Khá bỏ đi đâu tôi không biết, không hỏi han đến con cái, vợ chồng sống không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tạ Văn K.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là Tạ Ngọc D, sinh ngày 15/02/2014 và Tạ Hoàng S, sinh ngày 07/8/2016. Chị N đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung và không yêu cầu anh Khá cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn - Anh Tạ Văn K đã được Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày và không tiến hành hòa giải được.*

** Con chung Tạ Ngọc Diệp có nguyện vọng muốn ở với mẹ.*

Tại phiên tòa Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt

Ý kiến của Kiểm sát viên: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Tạ Văn K.

Giao cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi các con chung cho đến khi thành niên, anh Khá không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị N đề ngày 16/02/2022 yêu cầu giải quyết ly hôn và nuôi con chung với anh Tạ Văn K, trú tại Khối 9, thị trấn Đ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn - anh Tạ Văn K đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Tạ Văn K kết hôn ngày 20/12/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh Khá không lo làm ăn, thường xuyên bài bạc, không quan tâm, chăm lo hạnh phúc gia đình khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Mặc dù chị N và gia đình

đã nhiều lần góp ý, khuyên nhủ nhưng anh Khá không chịu thay đổi. Hiện tại anh Khá bỏ đi đâu chị N không rõ, vợ chồng không liên lạc, quan tâm gì đến nhau. Biên bản xác minh ngày 17/3/2022 tại nơi cư trú cuối cùng cũng thể hiện vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, do anh Khá thường xuyên chơi bài bạc, không chăm lo đời sống gia đình, vợ chồng đã sống ly thân.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh Khá đã trầm trọng, đời sống chung đã chấm dứt, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Tạ Văn K.

[2.2] Về con chung: Chị N làm giáo viên, có thu nhập ổn định, nguyện vọng nuôi các con Tạ Ngọc D, sinh ngày 15/02/2014 và Tạ Hoàng S, sinh ngày 07/8/2016, cháu Diệp cũng có nguyện vọng được ở với Mẹ. Anh K là chồng, là cha nhưng không chăm lo cuộc sống gia đình, hiện tại đi đâu không rõ nên giao các con cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị N không yêu cầu anh Khá cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Tạ Văn K.

2. Về con chung: Giao con chung Tạ Ngọc D, sinh ngày 15/02/2014 và Tạ Hoàng S, sinh ngày 07/8/2016 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Tạ Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được cản trở.

Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến

việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0002404 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huy